SAO Y
Người ký: BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Email: bkhdt@mpi.gov.vn
Cơ quan: BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Thời gian ký: 22.05.2023 15:20:49 +07:00

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do- Hạnh phúc
Số: 889 /QĐ-BKHĐT	*Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phát triển doanh nghiệp

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Phát triển doanh nghiệp là đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phát triển doanh nghiệp, bao gồm: phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước; hỗ trợ thông tin doanh nghiệp; tổ chức, quản lý các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

Cục Phát triển doanh nghiệp có tư cách pháp nhân; có con dấu riêng và tài khoản cấp 2; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp và được tổng hợp trong dự toán hằng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; cơ chế, chính sách đảm bảo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi trình cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Về phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế

a) Đầu mối tiếp nhận, thu thập thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và kiến nghị của doanh nghiệp nhằm tham mưu cho các cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

b) Chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo về tình hình phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, tình hình triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

c) Chủ trì xây dựng, tổ chức triển khai các chính sách, chương trình, hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp phù hợp theo từng thời kỳ.

3. Về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh

a) Chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh trình cấp có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương, tổ chức hiệp hội tổ chức triển khai Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách liên quan tới hỗ trợ phát triển hộ kinh doanh.

b) Điều phối, xác định mục tiêu, đối tượng, trọng tâm hỗ trợ để xây dựng và triển khai các kế hoạch, chương trình, dự án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên phạm vi toàn quốc.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh 5 năm và hằng năm.

d) Tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; tổng hợp báo cáo về tình hình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên phạm vi toàn quốc.

đ) Chủ trì xây dựng, tổ chức triển khai các mô hình, chính sách, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh theo định hướng ưu tiên trong từng thời kỳ.

e) Đầu mối hợp tác quốc tế về doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh tại các diễn đàn đa phương và song phương.

4. Về sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước

a) Chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách về sắp xếp, tổ chức quản lý hoạt động của doanh nghiệp nhà nước nhằm thực hiện mục tiêu đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước; thẩm định, tham gia ý kiến hoặc hướng dẫn theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước.

c) Chủ trì thẩm định hoặc tham gia ý kiến đối với chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm của doanh nghiệp nhà nước theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước trên phạm vi toàn quốc; tình hình thực hiện công bố thông tin về doanh nghiệp nhà nước.

5. Về hỗ trợ thông tin và chuyển đổi số doanh nghiệp

a) Tổ chức, xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về phát triển doanh nghiệp, trong đó bao gồm: hệ thống phần cứng và phần mềm hỗ trợ doanh nghiệp, Cổng thông tin doanh nghiệp, Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp ngoài nhà nước, Cơ sở dữ liệu hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

b) Đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc kết nối và trao đổi thông tin về phát triển doanh nghiệp;

c) Đầu mối cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh;

d) Tổ chức công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cục.

7. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở trong nước và ngoài nước.

8. Tổ chức tư vấn về quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất, kết nối kinh doanh, mở rộng thị trường trong và ngoài nước và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

9. Tổ chức ươm tạo doanh nghiệp, xây dựng và vận hành cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ các tổ chức và cá nhân khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, hoàn thiện và thương mại hóa ý tưởng kinh doanh.

10. Quản lý nhà nước với dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi, lĩnh vực Cục phụ trách.

11. Chủ trì thực hiện nhiệm vụ quản lý đối với hội, hiệp hội có lĩnh vực hoạt động chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Cục theo quy định của pháp luật.

12. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc pháp điển và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Cục phụ trách theo quy định.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức, người lao động và tài sản, tài chính được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

14. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ có liên quan thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực phụ trách.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Các đơn vị hành chính gồm:

1. Phòng Chính sách và Hợp tác quốc tế

2. Phòng Hỗ trợ thông tin và chuyển đổi số

3. Phòng Doanh nghiệp nhỏ và vừa

4. Phòng Đổi mới doanh nghiệp nhà nước

5. Văn phòng Cục

Các đơn vị sự nghiệp gồm:

6. Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phía Bắc;

7. Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phía Nam.

Biên chế công chức, số lượng người làm việc và số lượng lao động hợp đồng hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước của Cục do Bộ trưởng quyết định.

Điều 4. Lãnh đạo Cục Phát triển doanh nghiệp

1. Cục có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.

3. Cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Cục; xây dựng Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ của Cục phù hợp với pháp luật hiện hành; xây dựng chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phía Bắc, Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phía Nam trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

4. Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về tổ chức và quản lý toàn bộ hoạt động của Cục.

5. Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1881/QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cục Phát triển doanh nghiệp.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp và Người đứng đầu các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 6;
- Lãnh đạo Bộ;
- Cục Phát triển doanh nghiệp (03 bản);
- Đảng ủy, Công đoàn cơ quan;
- Cổng TTĐT Bộ KH&ĐT;
- Lưu VT, Vụ TCCB (05 bản).

BỘ TRƯỞNG

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Nguyễn Chí Dũng